TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HSST
Ngày 21/02/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quang.
2. Ông Trương Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/TL.ST-HS ngày 12/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST – HS ngày 07/02/2024 đối với bị cáo:

Phan Hữu L, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1987, tại: Q; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Q; nơi cư trú: thôn T, xã C, thành phố A, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Hữu Ph (sinh năm 1957) và bà Trần Thị B (sinh năm 1965) đều còn sống; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất đã có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 10/7/2023, bị Công an thành phố A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cá cược trái phép trong hoạt động thi đấu thể thao, vui chơi giải trí" số tiền 1.500.000 đồng.

Nhân thân: Ngày 13/4/2018 bị Công an phường TA, thành phố A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*. Bị cáo chấp hành nộp phạt ngày 02/5/2018.

Ngày 25/9/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Q xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án Hình sự sơ thẩm số: 43/2023/ HS- ST; bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2023. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1) Ông Nguyễn Tăng Ph, sinh năm 1958. Nơi cư trú: xã C, thành phố A, tỉnh Q.Vắng mặt.

2) Ông Trần H1, sinh năm: 1954; Nơi cư trú: phường C1, thành phố A, tỉnh Q. Vắng mặt.

3) Ông Lê V, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: phường T A, thành phố A, tỉnh Q. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4) Ông Đặng Công C, sinh năm: 1963; Nơi cư trú: xã C2, thành phố An, tỉnh Q. Vắng mặt.

5) Bà Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm: 1969; Nơi cư trú: xã C2, thành phố A, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 ngày 08/8/2023, tại quán cà phê N, Công an phường T A tiến hành kiểm tra phát hiện 04 (bốn) người đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh tiến lên được thua bằng tiền gồm: Nguyễn Tăng Ph, Trần H, Phan Hữu L, Lê V. Thu giữ tạichiếu bạc gồm: 01 (một) bộ bài Tây 52 (năm mươi hai) lá bài, 01 (một) cái bàn, 04 (bốn) cái ghế bằng nhựa màu đỏ có lưng dựa. Tạm giữ số tiền trên người của các đối tượng: Phan Hữu L 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), Nguyễn Tăng Ph:1.950.000đ (một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng), Trần H: 440.000đ (bốn trăm bốn mươi ngàn đồng), Lê :700.000đ (bảy trăm ngàn đồng). Cơ quan Công an phường T đã đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Qua điều tra xác định: Vào khoảng 8 giờ 00 ngày 08/08/2023, tại quán cà phê N nêu trên do bà Nguyễn Thị Bích L2 làm chủ sở hữu, có 04 (bốn) người gồm: Nguyễn Tăng Ph, Phan Hữu L, Lê V và người đàn ông tên "Su Xê" (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) ngồi uống nước tại quán. Sau đó, cả bốn người đồng ý chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức chơi bài tiến lên và nhờ ông Đặng Công C (là chồng của bà Nguyễn Thị Bích L2) đang buôn bán giúp cho vợ mình tại quán đi mua bộ bài Tây để cho những người này dùng vào việc đánh bài tiến lên. Cả 04 (bốn) người chơi đánh bạc được một lúc thì người đàn ông tên là "Su Xê" có việc nên nghỉ chơi và rời khỏi quán. Lúc này có ông Trần H vào thế chỗ và tiếp tục chơi đánh bạc.

* Hình thức đánh bạc như sau: các đối tượng sử dụng bộ bài Tây (gồm 52 lá bài); có 4 nước cơ, rô, chuồng, bích; có 2 màu đỏ (cơ, rô), đen (chuồng, bích); mỗi nước có 13 lá bài theo thứ tự 3,4,5,6,7,8,9,10,J,Q, K, A,2) chia đều cho 04 (bốn) người, mỗi người gồm 13 (mười ba) lá bài. Người nào có lá bài 3 bích thì được đánh đầu tiên, đánh theo vòng tròn ngược kim đồng hồ. Ván bài tiếp theo thì người thắng nhất của ván trước sẽ được đánh đầu tiên. Khi có người thắng nhất thì người thua cuối sẽ chung cho người thắng nhất số tiền là 40.000đ (bốn mươi ngàn đồng), người

thắng nhì thì người thua ba sẽ chung cho người thắng nhì số tiền là 20.000đ (hai mươi ngàn đồng). Nếu trong ván có người thắng trắng (cách thắng trắng là: ván bài người có 12 lá bài đen hoặc đỏ, ván bài người có sảnh liền từ lá 3 (ba) đến lá A (át), vẫn bài người có bốn lá 2 (hai), ván bài người có 6 đôi, ván bài người có 5 đôi thông liên tiếp, ván bài người đánh đầu tiên khi đánh hết 13 lá bài trên tay mà 3 người còn lại không có bài để đánh ra) thì 3 người còn lại mỗi người sẽ chung cho người thắng trắng số tiền là 40.000đ (bốn mươi ngàn đồng). Nếu trong ván mà người bị bắt tứ quý (bốn lá bài giống nhau hợp thành tứ quý) thì người đó chung tiền theo thứ tự là hai bích chung 10.000đ (mười ngàn đồng), hai chuồng chung 20.000đ (hai mươi ngàn đồng), hai rô chung 30.000đ (ba mươi ngàn đồng), hai cơ chung 40.000đ (bốn mươi ngàn đồng).

Số tiền các đối tượng đánh bạc cụ thể như sau: Phan Hữu L: Trước khi tham gia đánh bạc có mang trong người số tiền là 210.000đ (hai trăm mười ngàn đồng) và dùng để đánh bạc. Đến khi lực lượng Công an phát hiện lập biên bản thì đã thua số tiền là 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng) còn lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng); Nguyễn Tăng Ph: Trước khi tham gia đánh bạc có mang trong người số tiền là 1.890.000đ (một triệu tám trăm chín mươi ngàn đồng) và chỉ sử dụng số tiền là 890.000đ (tám trăm chín mươi ngàn đồng) vào việc đánh bạc. Đến khi lực lượng công an phát hiện lập biên bản thì đã thắng số tiền là 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng); Trần H: Trước khi tham gia đánh bạc có mang trong người số tiền là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) và dùng vào việc đánh bạc. Đến khi lực lượng công an phát hiện lập biên bản thì đã thua số tiền là 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng) còn lại số tiền là 440.000đ (bốn trăm bốn mươi ngàn đồng; Lê V: Trước khi tham gia đánh bạc có mang theo số tiền là 760.000đ (bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) và dùng vào việc đánh bạc. Đến khi lực lượng công an phát hiện lập biên bản thì đã thua số tiền là 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng) còn lại số tiền là 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng).

Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 2.360.000đ (hai triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng). Tổng số tiền thắng là 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng), tổng số tiền thua là 180.000đ (một trăm tám mươi ngàn đồng), việc có sự chênh lệch về tiền thắng 120.000đ (một trăm hai mươi ngàn đồng) là do không làm việc được với người có tên là "Su Xê" nghỉ chơi giữa chừng. Do đó, việc tạm giữ tiền dùng vào việc đánh bạc chỉ còn là 2.240.000đ (hai triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng). Riêng, đối với người đàn ông tên "Su Xê" (không rõ họ, tên và nơi ở cụ thể) nên không làm việc được để xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc.

Số tiền mà những người trên sử dụng vào việc đánh bạc là 2.360.000đ (hai triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng) không đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Đánh bạc" được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, đối với Phan Hữu L vào ngày 10/07/2023, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa chấp hành xong. Do đó, hành vi đánh bạc vào ngày 08/8/2023 của Phan Hữu L đủ

yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT – VKSHA ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố A đã truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, 56 BLHS năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo L từ 06 tháng đến 09 tháng tù; tổng hợp hình phạt của bản án Hình sự sơ thẩm số: 43/2023/HS- ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Q buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài Tây 52 (năm mươi hai) lá bài; 01 (một) cái bàn, mặt bàn bằng gạch men, khung bàn bằng kim loại; 04 (bốn) cái ghế bằng nhựa màu đỏ có lưng dựa. Vì đây là phương tiện sử dụng vào việc đánh bạc, nhưng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 2.240.000đ (Hai triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan Hữu L thừa nhận hành vi như sau:

Vào ngày 08/08/2023, tại quán cà phê N bị cáo L tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh tiến lên cùng với Nguyễn Tăng Ph, Lê V, Trần H và người đàn ông tên "Su Xê" (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Tổng số tiền mà

những người trên sử dụng vào việc đánh bạc là 2.360.000đ (hai triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng). Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000đ (năm triệu đồng) chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tuy nhiên, đối với Phan Hữu L vào ngày 10/07/2023, bị phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép" chưa chấp hành xong, đến ngày 08/08/2023 tiếp tục vi phạm nên thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà còn vi phạm. Vì vậy, hành vi đánh bạc của bị cáo Phan Hữu L đã cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Hữu L tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên toà. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, Cáo trạng số 05/CT – VKSHA ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố A đã truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định: Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; hành vi của bị cáo là trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội và tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật Hình sự mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 13/4/2018 bị Công an phường T A, thành phố A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*. Bị cáo chấp hành nộp phạt ngày 02/5/2018. Ngày 25/9/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố , tỉnh Q xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án Hình sự sơ thẩm số: 43/2023/ HS- ST;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Hữu L đã khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài Tây 52 (năm mươi hai) lá bài; 01 (một) cái bàn, mặt bàn bằng gạch men, khung bàn bằng kim loại; 04 (bốn) cái ghế bằng nhựa màu đỏ có lưng dựa.Vì đây là phương tiện sử dụng vào việc đánh bạc, nhưng không

còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 2.240.000đ (Hai triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với hình phạt bổ sung Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công việc làm ổn định nên không áp dụng.

[8] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với Nguyễn Tăng Ph, Trần H, Lê V qua tra cứu nhân thân chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc có tiền án về tội "Đánh bạc" hoặc "Tổ chức đánh bạc" nên hành vi "Đánh bạc trái phép" vào ngày 08/8/2023 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Đánh bạc" được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Công an thành phố ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với các đối tượng này là có căn cứ.

- Đối với bà Nguyễn Thị Bích L1: Tại thời điểm vào sáng ngày 08/08/2023, trước khi các đối tượng tham gia đánh bạc do bản thân bà L1 bị mệt nên vào phía sau quán cà phê nằm nghỉ ngơi nên hoàn toàn không biết những đối tượng nói trên tham gia đánh bạc tại quán cà phê đến khi lực lượng công an phát hiện lập biên bản thì sau đó bà L1 mới biết sự việc này. Tuy nhiên, bà L1 là chủ cơ sở kinh doanh buôn bán cà phê nhưng thiếu trách nhiệm để xảy ra hoạt động đánh bạc tại quán cà phê. Hành vi trên của bà Nguyễn Thị Bích L1 đã vi phạm vào điểm đ khoản 3 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Vì vậy, Công an thành phố A ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với bà L1 là có căn cứ.

- Đối với trường hợp của ông Đặng Công C: Bản thân ông C là chồng của bà Nguyễn Thị Bích L1. Vào sáng ngày 08/08/2023, khi bà L1 bị mệt nên có nhờ ông C trông coi quán cho mình. Trước khi các đối tượng tham gia đánh bạc thì có nhờ ông C mua bài giúp để cho các đối tượng dùng vào việc đánh bài tiến lên được thua bằng tiền. Hành vi trên của ông Đặng Công C giúp sức mua bài cho những người tham gia đánh bạc trái phép đã vi phạm vào điểm c khoản 3 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Vì vậy, Công an thành phố A ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với ông C là có căn cứ.

- Đối tượng có tên là "Su Xê": qua xác minh và qua lời khai các đối tượng tham gia đánh bạc hoàn toàn không biết rõ họ tên đầy đủ của người này và cũng không rõ

người này ở đâu. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố A sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Hữu L phạm tội *" Đánh bạc"*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, xử phạt bị cáo Phan Hữu L **06 (*Sáu*)** tháng tù về tội Đánh bạc.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* Tổng hợp hình phạt **03 (*ba*)** năm **06 (*sáu*)** tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án Hình sự sơ thẩm số: 43/2023/ HS- ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Quảng Nam buộc bị cáo Phan Hữu L phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **04 *(bốn)*** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Phan Hữu L bị bắt giam là ngày 18 tháng 10 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) cái bàn (*đã qua sử dụng, đã được niêm phong*); 01 (một) bộ bài Tây gồm 52 lá bài (*đã qua sử dụng, đã được niêm phong*); 04 (bốn) cái ghế bằng nhựa màu đỏ có lưng dựa (*đã qua sử dụng, đã được niêm phong*).

- Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 2.240.000 đồng (*Hai triệu, hai trăm bốn chục ngàn đồng).*

(*Các vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố A theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2024. Riêng đối với số tiền 2.240.000 đồng hiện đang được nộp vào tài khoản số 3949.0.904393.00000 tại KBNN Hội An của Công an thành phố A theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/11/2023).*

Về án phí: Bị cáo Phan Hữu L phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*21/02/2024)*. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- Sở tư pháp tỉnh Q;
- Phòng nghiệp vụ CA tỉnh Q
- VKSND Tp A;
- Công an Tp A ;
- Chi cục T.H.A dân sự TP A;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhạn